

Bản án số: 23/2023/HS-ST

Ngày: 15-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tường Linh

Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lý

Bà Võ Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Sỹ- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 274/2022/HSST ngày 30/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HS ngày 30/01/2023 đối với bị cáo:

Lê Minh Đ; Giới tính: Nam; sinh năm 1995 tại tỉnh Quảng Trị; Hộ khẩu thường trú: xã Tân Liên, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Chỗ ở: Không có nơi ở nhất định; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 18/04/2022 (có mặt).

Bị hại:

1/ Ông Châu Minh Đ1, sinh năm 2003; địa chỉ: Phường 06, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Bà Trần Thị Cẩm G, sinh năm 2003; địa chỉ: Phường 06, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3/ Ông Đặng Quốc V, sinh năm 2002; địa chỉ: Phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

4/ Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1995; địa chỉ: Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1978; địa chỉ: Phường 05, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Bà Đào Thị Ngọc A, sinh năm 1996; địa chỉ: Phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3/ Ông Nguyễn Phú T, sinh năm 1991; địa chỉ: Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02/2022, Lê Minh Đ ở ghép cùng anh Châu Minh Đ1, sn: 2003, HKTT: huyện Tân Châu, tỉnh An Giang tạm trú tại nhà trọ phòng 406 ở Phường 6, Gò Vấp. Đến sáng ngày 14/3/2022, anh Đ1 phát hiện bị mất trộm 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đen, biển số: 67H1-830.23 tại nhà để xe, qua kiểm tra camera an ninh anh Đ1 phát hiện lúc 02h36 phút ngày 14/03/2022 Lê Minh Đ lấy trộm xe mô tô của anh Đ1 sau đó tẩu thoát. Anh Đ1 kiểm tra phòng trọ thì phát hiện mất 01 máy tính xách tay hiệu ASUS model TUR Gaming F15 FX506HC_FX506HC màu đen cùng giấy tờ xe mô tô trên. Anh Đ1 trình báo Công an Phường 6, quận Gò Vấp lập biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp để xử lý theo thẩm quyền (bút lục 1-4).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp Lê Minh Đ khai nhận: Lợi dụng việc ở ghép phòng trọ với anh Châu Minh Đ1 nên ngày 13/3/2022 Đ lén lút lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu ASUS của anh Đ1 đem đi cầm tại tiệm cầm đồ Phát Đ Phường 6, quận Gò Vấp được số tiền 15.000.000 đồng. Sau đó Đ quay lại phòng trọ ngủ đến khoảng 02h00 ngày 14/03/2022 Đ tiếp tục lấy trộm 01 xe mô tô biển số: 67H1-830.23 của anh Đ1 rồi đem cầm tại tiệm cầm đồ Út D Phường 16, quận Gò Vấp được số tiền 18.000.000 đồng. Số tiền cầm lap top và xe mô tô chiếm đoạt được, Đ tiêu xài cá nhân (bút lục 92-98).

Ngày 12/04/2022 tại khu vực đường Dương Quảng Hàm, Phường 6, quận Gò Vấp, Đ còn mượn 01 xe mô tô Wave Trung Quốc hiệu RIVER màu xanh, biển số: 62K1 – 8760 của chị Trần Thị Cẩm G, sinh năm: 2003, HKTT: xã Bình Tâm, Tp Tân An, tỉnh Long An, sau đó Đ đem đi cầm tại tiệm Cầm đồ Hưng T tại Phường 5, quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh với giá 2.500.000đ. Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp đã thu hồi được xe trên trả lại cho chị G. Qua định giá, xe mô tô trên có trị giá 2.233.333đ chưa đủ định lượng để xử lý Đ về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điều 175 BLHS. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ xử lý hành chính theo quy định.

Đối với lời khai của chị Trần Thị Cẩm G: Lê Minh Đ có mượn 08 triệu đồng và 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi K40 màu bạc của chị G, Đ mang điện thoại di động này đi cầm được chị G đồng ý. Sau đó, chị G khai chỉ cho Đ mượn 4.500.000đ nhưng không có làm biên nhận, do chị G tính nhầm. Chị G không yêu cầu xử lý hình sự. Nhận thấy, vụ việc này chỉ là hình thức vay mượn dân sự không có dấu hiệu hình sự nên Cơ quan CSĐT Công an quận Gò Vấp không đưa ra hình thức xử lý đối với Đ là có căn cứ.

Ngoài ra Lê Minh Đ còn thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản và mượn tài sản của những người khác xảy ra tại khu vực phường 9 quận Phú Nhuận và phường 13 quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh sau đó chiếm đoạt, cụ thể như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 21/03/2022 Lê Minh Đ hẹn chị Trần Thị Cẩm G, sinh năm 2003, nơi cư trú tại xã Bình Tâm, TP. Tân An tỉnh Long An đến Công viên Gia Định, ngã tư đường Hoàng Minh Giám- Đặng Văn Sâm, Phường 9, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh. Tại đây, Đ hỏi mượn của chị G 01 máy tính xách tay hiệu Vostro số hiệu 5515 đời 2021 màu xám để về làm việc và được chị G đồng ý. Sau khi nhận được máy tính xách tay của chị G, do Đ bị tín dụng đen gọi điện thoại đòi nợ nên Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt máy tính của chị G. Để thực hiện, Đ đã mang máy tính của chị G đến tiệm cầm đồ Thịnh P phường 13 quận Tân Bình cầm với giá 08 triệu đồng để trả nợ .

Ngày 22/3/2022 anh Đặng Quốc V, sinh năm 2002, nơi cư trú: xã Tân Liên, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị đưa cho Lê Minh Đ 01 điện thoại di động hiệu Iphone SX Max và 01 máy tính xách tay hiệu ACER trước số Phường 13, quận Tân Bình để cầm cố với số tiền 12 triệu đồng và hứa sẽ chuyển khoản tiền cho V. Sau khi có được tài sản của anh V, Đ mang đến tiệm Cầm đồ Ngọc T phường 12, quận Tân Bình cầm với giá 15 triệu đồng và do Đ đang thiếu nợ của người khác nên đã chiếm đoạt số tiền 15 triệu vừa cầm cố 01 điện thoại di động hiệu Iphone SX Max và 01 máy tính xách tay hiệu Acer của anh V để trả nợ (bút lục 349-359).

Khoảng 08 giờ ngày 15/03/2022 anh Nguyễn Ngọc L đi làm và có để 01 máy tính xách tay hiệu DELL trong phòng trọ tại địa chỉ Phường 12, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh, lúc này Lê Minh Đ cũng đang có mặt ở phòng trọ, sau đó anh L phát hiện mất máy tính xách tay và cũng không thấy Đ ở đó, anh L liên lạc với Đ để hỏi việc mất máy tính xách tay như trên nhưng không được. Sau đó, anh L biết được Đ bị bắt do trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Gò Vấp. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp, Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Lê Minh Đ có xin qua ở nhờ phòng trọ với Nguyễn Ngọc L được vài ngày thì thấy L có để máy tính xách tay hiệu Dell màu đen trên bàn làm việc, lợi dụng không có L ở nhà Đ đã lấy trộm máy tính xách tay hiệu Dell trên mang đi cầm tại

tiệm cầm đồ Thành Đ đường phường 13 quận Tân Bình được 06 triệu đồng và tiêu xài hết (bút lục 286- 289).

Đối với chị Đào Thị Ngọc A, chủ tiệm cầm đồ Phát Đ, anh Nguyễn Phú T, chủ tiệm cầm đồ Út D, anh Nguyễn Văn H chủ tiệm cầm đồ Hưng T khai không biết là tài sản do Đ phạm tội mà có, phù hợp với lời khai của Đ nên không đủ cơ sở xác định chị Ngọc A, anh T, anh H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự (bút lục số 64-104-112). Chị Ngọc A yêu cầu Đ bồi thường số tiền 15 triệu tiền cầm cố 01 máy tính xách tay hiệu ASUS, anh Phú T yêu cầu Đ bồi thường số tiền 18 triệu tiền cầm cố 01 xe mô tô, anh H không yêu cầu Đ bồi thường thiệt hại.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe máy hiệu Honda Vision màu đỏ-đen, biển số: 67H1-830.23, số khung: RLHJK0321MZ088487, số máy: JK03E7593837, 01 máy tính xách tay hiệu ASUS là tài sản bị Đ chiếm đoạt, Theo Kết luận định giá số 60/KL-HĐĐGTS trong tổ tụng hình sự Quận Gò Vấp có tổng giá trị 51.900.000đ (Bút lục 120-121). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã thu hồi được và ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision và 01 máy tính xách tay hiệu ASUS trên cho anh Đ1.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone SX Max và 01 máy tính xách tay hiệu ACER là tài sản của anh Đặng Quốc V bị Lê Minh Đ chiếm đoạt, của Theo Kết luận định giá số 85/HĐĐGTS-TTHS trong tổ tụng hình sự Quận Tân Bình ngày 14/7/2022 tổng giá trị 27.000.000đ . Đ mang đến tiệm Cầm đồ Ngọc T số phường 12, quận Tân Bình cầm với giá 15 triệu đồng. chủ tiệm cầm đồ chị Trần Thị Ngọc T cho biết đã thanh lý nên Cơ quan điều tra không thu hồi được (Bút lục 292-293, 347-350).

- 01 máy tính xách tay hiệu Vostro màu xám đời 2021 là tài sản của chị G bị Đ chiếm đoạt tại khu vực đường Đặng Văn Sâm thuộc Phường 9, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh, Theo Kết luận định giá ngày 25/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận có giá trị 13 triệu đồng. Cơ quan điều tra đã thu hồi được tài sản trên và đã tiến hành trả lại cho chị G (bút lục 219).

- 01 xe máy Wave Trung Quốc hiệu RIVER màu xanh, biển số: 62K1 - 8760, số khung: VHTDCH0B5UM-001239, số máy: TTHTJL1P52FMHB-012497, xe Lê Minh Đ mượn của chị G, xảy ra tại địa bàn thuộc quận Gò Vấp, sau đó chiếm đoạt và mang đi cầm tại tiệm Cầm đồ Hưng T phường 5, quận Gò Vấp cầm với giá 2.500.000đ. Chủ tiệm cầm đồ anh Nguyễn Văn H không biết do Đ chiếm đoạt của người khác, anh H đã giao nộp lại cho CQĐT và không có yêu cầu gì khác. Qua định giá, xe trên có giá trị 2.233.333đ chưa đủ định lượng để xử lý hình sự về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an quận Gò Vấp đã chuyển xử lý hành chính và đã thu hồi lại xe trên trả lại cho bị hại G (bút lục 55, 66-70).

- 01 máy tính xách tay hiệu DELL Đ trộm cắp của anh Nguyễn Ngọc L tại phòng trọ của L, Phường 12, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh Theo Kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân quận Tân Bình có giá trị 05 triệu đồng. Đ mang đến tiệm cầm đồ Thành Đ cầm với giá 6 triệu đồng. Anh Nguyễn Văn L, chủ tiệm cầm đồ Thành Đ cho biết hiện đã thanh lý nên Cơ quan điều tra không thu hồi được (bút lục 290).

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng đồng, là tài sản cá nhân của Đức. Quá trình điều tra đã xác định không liên quan đến vụ án.

- 01 Giấy phép lái xe hạng A1; 01 giấy chứng minh nhân dân (tất cả là bản photo) mang tên Lê Minh Đ. Đ khai là giấy tờ tùy thân của Đ.

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho số 95 /PNK ngày 19/7/2022 (bút lục 128B).

Tại bản cáo trạng số 10/CTr-VKS ngày 29/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo Lê Minh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Xử phạt bị cáo Lê Minh Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “trộm cắp tài sản” và từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội danh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự, Đề nghị hội đồng xét xử:

- Buộc bị cáo bồi thường cho bà Đào Thị Ngọc A số tiền 15.000.000 đồng, bồi thường cho ông Nguyễn Phú T số tiền 18.000.000 đồng. Bồi Thường cho ông Đặng Quốc V số tiền 27.000.000 đồng, Bồi thường cho Ông Nguyễn Ngọc L số tiền 10.000.000 đồng.

- Buộc bị cáo Lê Minh Đ nộp lại số tiền thu lợi bất chính 2.500.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng đồng, bản photo giấy phép lái xe hạng A1, bản photo giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Minh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng

thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì bị cáo Lê Minh Đ đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào quyết định nhập vụ án của cơ quan cảnh sát điều tra quận Phú Nhuận và của cơ quan cảnh sát điều tra quận Tân Bình cho cơ quan cảnh sát điều tra công an Quận Gò Vấp điều tra truy tố theo thẩm quyền đối với bị cáo Lê Minh Đ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tội phạm hình phạt được quy định tại Điều 173 và 175 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo đã lén lút thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản ở quận Gò Vấp và quận Tân Bình là xe gắn máy và 02 máy vi tính xách tay của các bị hại qua định giá có giá trị là 56.900.000 đồng, mặt khác bị cáo lợi dụng lòng tin của các bị hại đưa tài sản cho bị cáo đi cầm đồ để đem tiền về cho các bị hại, sau khi cầm cố xong bị cáo chiếm đoạt tiêu xài cá nhân và bỏ trốn với số tiền chiếm đoạt là 40.000.000 đồng nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lê Minh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 điều 175 của Bộ luật hình sự là có cơ sở, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi lén lút lấy trộm tài sản và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” của bị cáo rất táo bạo và liều lĩnh, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, bị cáo chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Minh Đ thực hiện 02 vụ trộm xe gắn máy trên địa bàn quận Gò Vấp và quận Tân Bình và thực hiện 02 vụ lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản ở quận Gò Vấp và quận Phú Nhuận, cơ quan cảnh sát điều tra quận Phú Nhuận và của cơ quan cảnh sát điều tra quận Tân Bình có quyết định yêu cầu cơ quan cảnh sát điều tra công an Quận Gò Vấp nhập vụ án để điều tra truy tố theo thẩm quyền đối với bị cáo Lê Minh Đ, cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Gò Vấp đã nhập hồ sơ vụ án để điều tra, truy tố đối với bị cáo Đ, bị cáo Đ 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, 02 lần phạm tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại

điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo. Do bị cáo phạm 02 tội danh. Nên Hội đồng xét xử áp dụng điều 55 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho các bị cáo các tình tiết: Tại cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án tiền sự. để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung được qui định tại khoản 5 điều 173 và điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

-Tại phiên tòa hôm nay, các bị hại và người liên quan vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện bị hại bà Đào Thị Ngọc A yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000 đồng, ông Nguyễn Phú T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 18.000.000 đồng, ông Đặng Quốc V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 27.000.000 đồng, ông Nguyễn Ngọc L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại và người liên quan số tiền trên. Hội đồng xét xử xét thấy thỏa thuận bồi thường của bị cáo không trái qui định của pháp luật nghĩ nên ghi nhận.

-Đối với số tiền 2.500.000 đồng bị cáo thu lợi từ việc cầm xe máy cho ông Nguyễn Văn H, mặt dù người liên quan không yêu cầu bồi nhưng xét đây là tiền thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp lại để nộp ngân sách nhà nước .

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe máy hiệu Honda Vision màu đỏ-đen, biển số: 67H1-830.23, số khung: RLHJK0321MZ088487, số máy: JK03E7593837, 01 máy tính xách tay hiệu ASUS là tài sản bị bị cáo Đ chiếm đoạt, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã thu hồi được và ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho ông Đ1 là phù hợp theo qui định của pháp luật.

- Đối với 01 máy tính xách tay hiệu Vostro màu xám đời 2021 và chiếc xe máy Wave Trung Quốc hiệu RIVER màu xanh, biển số: 62K1 - 8760, số khung: VHTDCH0B5UM-001239, số máy: TTHTJL1P52FMHB-012497 là tài sản của chị G. Cơ quan điều tra đã thu hồi được tài sản trên và đã tiến hành trả lại cho chị G là phù hợp với qui định của pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng đồng, bản photo giấy phép lái xe hạng A1, bản photo giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Minh Đ là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

- Đối với các người liên quan khi cầm cố tài sản của bị cáo Đ mang đến cầm cố không biết chiếc xe trên do phạm tội mà có, nên không có cơ sở xử lý về tội “ tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Minh Đ phạm tội “trộm cắp tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 điều 175; điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Lê Minh Đ 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” và 02(hai) năm 03(ba) tháng tù về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt của 02 tội danh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04(bốn) năm 09(chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 18/04/2022.

Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng đồng, bản photo giấy phép lái xe hạng A1, bản photo giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Minh Đ.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 95/PNK ngày 19/07/2022 của cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Gò Vấp)

-Buộc bị cáo bồi thường cho bà Đào Thị Ngọc A số tiền 15.000.000 đồng, bồi thường cho ông Nguyễn Phú T số tiền 18.000.000 đồng, bồi thường cho ông Đặng Quốc V số tiền 27.000.000 đồng, bồi thường cho ông Nguyễn Ngọc L số tiền 10.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Lê Minh Đ nộp lại số tiền thu lợi bất chính 2.500.000 đồng.

- Kể từ ngày các bị hại và người liên quan có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền trên, nếu bị cáo không bồi thường thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm 3.500.000 (ba triệu năm trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhân:

- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tường Linh

